

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN XUYỀN MỘC
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 59/2023/HSST

Ngày 01/8/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUYỀN MỘC, TỈNH BÀ RỊA- VŨNG TÀU

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Minh Sơn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Văn Phú Hiên

2. Bà La Thị Thu Nga

-Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Danh Thị Ngọc Lê – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu.

-Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trí Dũng – Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 52/2023/TLST-HS ngày 16 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2023/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

1. Phạm Văn L, sinh ngày 12 tháng 02 năm 1992 tại tỉnh Lâm Đồng; nơi cư trú: xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: 068092011782; con ông Phạm Văn L và bà Cao Thị M; chưa có vợ; tiền sự: Không; tiền án: Không; bị tạm giữ ngày 18/02/2023 (Có mặt).

2. Nguyễn Đức T, sinh ngày 28 tháng 9 năm 1995 tại tỉnh Đồng Nai; nơi cư trú: xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: 075095023207; con ông Nguyễn Đức T và bà Phan Thị Ngọc H; chưa có vợ; tiền sự: Không; tiền án: Không; bị tạm giữ ngày 18/02/2023 (Có mặt).

-Bị hại: Tổng Công ty Đ có trụ sở đặt tại số 72 Hai Bà Trưng, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh. Người đại diện theo pháp luật: ông Nguyễn Phước Đ, Tổng Giám đốc Tổng Công ty Đ ủy quyền cho ông Phan Thành Việt, chức vụ: Phó Giám đốc Điện lực Xuyên Mộc; địa chỉ cơ quan: Quốc lộ 55,

ấp Thanh Sơn 1a, xã Phước Thuận, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu (Giấy ủy quyền số 6181/GUQ-EVNSPC ngày 25/7/2023- có mặt).

-*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Trịnh Thị D, sinh năm 1975; nơi cư trú: Ấp N, xã B, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu; số điện thoại 0363437598 (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

-Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Khoảng 15 giờ ngày 14/02/2023, ông Nguyễn H là Nhân viên của Công ty Điện lực Xuyên Mộc thuộc Công ty Điện lực Bà Rịa - Vũng Tàu, có nhiệm vụ trực quản lý điện khu vực các xã Hòa Bình, Bàu Lâm, Tân Lâm, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, nhận được thông tin khu vực ấp 2 Tây, xã Bàu lâm, huyện Xuyên Mộc bị mất điện. Qua kiểm tra thì ông Hữu phát hiện 06 bình biến áp điện treo trên các trụ điện số 471XM/323/32A/11, số 471XM/323/46A/33, số 471XM/323/46A/3/6, số 471XM/323/32A/11, số 471XM/323/37/10 và số 471XM/323/46A/11 bị kẻ gian cắt trộm dây đồng tiếp đất. Đến ngày 17/02/2023, ông Hữu tiếp tục phát hiện kẻ giam cắt trộm dây đồng tiếp đất của 03 bình biến áp điện treo trên 03 trụ điện số 471XM/297B/11/3, số 471XM/297B/11/39 và số 471XM/297B/11/60 trên đường nông thôn thuộc ấp 3B, xã Bàu Lâm, huyện Xuyên Mộc nên đã trình báo cơ quan Công an.

Tiến hành truy tìm đến khoảng 12 giờ ngày 18/02/2023, Công an xã Bàu Lâm phát hiện Phạm Văn L, sinh năm 1992, trú tại xã X, huyện C, Đồng Nai đang điều khiển xe mô tô Yamaha Exciter, biển số 60B5-780.50 chở Nguyễn Đức T, sinh năm: 1995, trú tại xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai đang lưu thông trên tỉnh lộ 328 hướng xã Bàu Lâm đi xã Sông Ray, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai có biểu hiện nghi vấn nên đã yêu cầu về trụ sở Công an làm việc. Qua kiểm tra, phát hiện trong bao tải mà Linh và Tín mang theo có 10 (Mười) Ty ốc bằng kim loại, dài 25,5cm; 02 (Hai) Ty ốc bằng kim loại, dài 20,5cm; 01 (Một) Ty ốc bằng kim loại, dài 35,5cm; 01 (Một) Kìm bằng kim loại, mũi nhọn, dài 17cm; 01 (Một) Kìm bo bằng kim loại, dài 16cm; 01 (Một) Kìm bo bằng kim loại, dài 18cm; 01 (Một) Mỏ lết bằng kim loại, dài 25cm; 01 (Một) Kìm cộng lực bằng kim loại, dài 35cm; 01 (Một) Xà beng bằng kim loại dài 41cm, mũi xà beng bẻ vuông góc dài 7cm. Trước bằng chứng không thể chối cãi, Linh và Tín đã thừa nhận hành vi trộm cắp dây đồng tiếp đất của các bình biến áp tại khu vực ấp 2 và ấp 3, xã Bàu Lâm, huyện Xuyên Mộc, bán cho điểm mua bán phế liệu của bà Trịnh Thị D. Cơ quan Công an đã lập biên bản tạm giữ toàn bộ vật chứng nêu trên và tạm giữ của Linh 01 (Một) Điện thoại di động hiệu Vell-com, màu xanh, gắn sim số 0369338955; 01 (Một) Xe mô tô biển số 60B5-780.50, nhãn hiệu Yamaha, loại: Exciter, màu đỏ đen, số khung: RLCHG0610HY478145, số máy: G3D4E499816, 01 (Một) Điện thoại di động,

hiệu Nokia, màu đen, gắn sim số 094728095 và 1.680.000 đồng (Một triệu sáu trăm tám mươi nghìn đồng).

Cơ quan Công an tạm giữ 32,5kg dây đồng tại điểm thu mua phế liệu của bà Trịnh Thị D tại địa chỉ: Ấp 1, xã Bàu Lâm, huyện Xuyên Mộc và trích xuất bộ nhớ Camera ghi lại cảnh mua bán dây đồng giữa bà Duy và Tín, lưu lại vào 01(Một) thẻ nhớ bên ngoài có chữ SanDisk Ultra 32G, màu trắng xám. Sau đó vụ việc được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra (CSĐT) Công an huyện Xuyên Mộc để xử lý theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra, xác định hành vi phạm tội của Phạm Văn L và Nguyễn Đức T như sau: Để có tiền tiêu xài cá nhân và sử dụng ma túy, Linh nảy sinh ý định trộm cắp dây đồng tiếp đất của các bình biến áp điện trên địa bàn xã Bàu Lâm, huyện Xuyên Mộc, nên khoảng 08 giờ 00 ngày 14/02/2023, trong lúc uống Cà phê tại quán “Dĩ Vãng”, địa chỉ: xã Xuân Đông, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai; Linh rủ Tín đi cắt trộm dây đồng, Tín đồng ý. Sau đó, Linh điều khiển xe mô tô Exciter 150, biển số 60B5- 780.50 của mình về nhà lấy công cụ gồm Ty ốc bằng kim loại, Xà beng, Kim, Mỏ lết rồi quay lại quán cà phê chờ Tín đi theo Tỉnh lộ 328 hướng về huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Khi đến đoạn đường vắng thuộc khu vực ấp 2 Tây, xã Bàu Lâm, huyện Xuyên Mộc thấy có nhiều bình biến áp, Linh dừng xe, đứng cạnh giới, Tín dùng Ty ốc kim loại cắm vào các lỗ của trụ điện rồi trèo lên cắt được 08 dây đồng xoắn tiếp đất của 05 bình biến áp trên các trụ điện số 471XM/323/32A/11, số 471XM/323/46A/33, số 471XM/323/46A/3/6, số 471XM/323/32A/11 và số 471XM/323/37/10, khi đang cắt dây của bình biến áp trên trụ điện số 471XM/323/46A/11 thì bị chập điện. Tín không cắt nữa mà leo xuống thu gom dây điện bỏ vào trong túi rồi lên xe mô tô cho Linh điều khiển tàu thoát nhưng do sợ bị phát hiện nên đã giấu toàn bộ số dây đồng trộm cắp được vào lề đường ấp 2 Tây, xã Bàu Lâm rồi trốn về nhà. Đến khoảng 12 giờ ngày 16/02/2023, Linh điều khiển xe mô tô chở Tín quay lại lấy dây đồng đưa đến bán cho điểm thu mua phế liệu do bà Trịnh Thị D làm chủ, Tín tự cân được 22.5kg với giá 155.000 đồng/kg, nhưng nói với bà Duy là 22kg, tổng số tiền bán được 3.410.000 đồng, bà Duy trả cho Tín là 3.400.000 đồng còn 10.000 đồng Tín cho bà Duy. Số tiền trên Linh và Tín chia nhau mỗi người 1.700.000 đồng. Sau khi tiêu xài cá nhân và mua ma túy hết số tiền trên, ngày 17/02/2023, Linh tiếp tục chở Tín đến khu vực ấp 3B, xã Bàu Lâm, huyện Xuyên Mộc, cũng với công cụ, thủ đoạn nêu trên, Linh đứng cạnh giới cho Tín trèo lên cắt 03 dây đồng tiếp đất của 03 bình biến áp trên 03 trụ điện số 471XM/297B/11/3, số 471XM/297B/11/39 và số 471XM/297B/11/60 rồi Linh chở Tín đến bán cho bà Duy, Tín trực tiếp vào liên hệ với bà Duy. Sau khi cân được 10kg dây đồng, thì Tín nhớ lại và đòi tiền 0.5kg dây đồng lần trước chưa tính tiền, bà Duy đồng ý trả cho Tín 1.630.000 đồng, (trong đó 1.550.000 đồng của lần này và 80.000 đồng của lần trước). Sau đó, Linh chở Tín chạy về nhà nhưng mới đi được khoảng 2km thì bị Công an xã Bàu Lâm, huyện Xuyên Mộc phát hiện đưa về trụ sở làm việc.

Kết luận định giá tài sản số 19/KL-HĐĐG ngày 27/02/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng Hình sự huyện Xuyên Mộc, Bà Rịa -Vũng Tàu thì tại thời điểm xảy ra vụ án ngày 14/02/2023: 08 dây đồng tiếp đất có giá trị là 3.202.900 đồng (Ba triệu hai trăm lẻ hai nghìn chín trăm đồng);

Kết luận định giá tài sản số 20/KL-HĐĐG ngày 27/02/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng Hình sự huyện Xuyên Mộc, Bà Rịa-Vũng Tàu thì tại thời điểm xảy ra vụ án ngày 17/02/2023: 03 dây đồng tiếp đất có giá trị 1.910.500 đồng. (Một triệu chín trăm mười nghìn năm trăm đồng)

Về Vật chứng, xử lý vật chứng:

Vật chứng tài sản sau khi tạm giữ đã xử lý: 32,5kg dây đồng do bà Duy mua của Linh và Tín, Cơ quan điều tra đã tạm giữ rồi trả lại cho Công ty Điện lực Bà Rịa - Vũng Tàu. Sau khi nhận lại tài sản, Công ty không yêu cầu các bị can phải bồi thường. Riêng 01(Một) Thẻ nhớ bên ngoài có chữ SanDisk Ultra 32G, màu trắng xám do bà Duy giao nộp, ghi lại cảnh Tín bán dây đồng cho bà Duy là chứng cứ của vụ án được niêm phong đưa vào hồ sơ vụ án để xem xét đánh giá hành vi phạm tội của các bị can.

Vật chứng của vụ án còn tiếp tục tạm giữ:

Tạm giữ của Phạm Văn L: 10 (Mười) Ty ốc bằng kim loại, dài 25,5cm; 02 (Hai) Ty ốc bằng kim loại, dài 20,5cm; 01 (Một) Ty ốc bằng kim loại, dài 35,5cm; 01 (Một) Kìm bằng kim loại, mũi nhọn, dài 17cm; 01 (Một) Kìm bo bằng kim loại, dài 16cm; 01 (Một) Kìm bo bằng kim loại, dài 18cm; 01 (Một) Mỏ lết bằng kim loại, dài 25cm; 01 (Một) Kìm cộng lực bằng kim loại, dài 35cm; 01 (Một) Xà beng bằng kim loại dài 41cm, mũi xà beng bề vuông góc dài 7cm là của Linh dùng làm công cụ gây án; 01 (Một) Điện thoại di động hiệu Vell-com, màu xanh, gắn sim số 0369338955 Linh đã dùng để liên lạc với Tín đi trộm cắp tài sản, 01 (Một) Xe mô tô biển số 60B5-780.50, nhãn hiệu Yamaha, loại: Exciter, màu đỏ đen, số khung: RLCHG0610HY478145, số máy: G3D4E499816 là tài sản riêng của Linh dùng làm phương tiện đi trộm cắp tài sản nhưng giấy đăng ký xe Linh đã cầm cố cho người khác.

Tạm giữ của Nguyễn Đức T: 01 (Một) Điện thoại di động, hiệu Nokia, màu đen, gắn sim số 094728095 là phương tiện Tín dùng liên lạc với Linh đi trộm cắp tài sản; 1.680.000 đồng (Một triệu sáu trăm tám mươi nghìn đồng). Trong đó 1.630.000 đồng là tiền bán tài sản do trộm cắp mà có và 50.000 đồng là tiền cá nhân của Tín, không liên quan đến vụ án.

-Tại bản Cáo trạng số 51/CT-VKS-XM ngày 16 tháng 6 năm 2023 Viện Kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu truy tố Phạm Văn L, Nguyễn Đức T về tội “Trộm cắp tài sản”, theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Phạm Văn L, Nguyễn Đức T khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu truy tố.

Người đại diện theo ủy quyền của Tổng Công ty Điện lực miền Nam trình bày: Tổng Công ty Điện lực miền Nam đã nhận lại tài sản bị mất trộm, không yêu cầu bồi thường về phần dân sự, đề nghị xử phạt bị cáo theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc phát biểu: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Phạm Văn L, Nguyễn Đức T về tội danh như nội dung bản Cáo trạng; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt Phạm Văn L từ 12 đến 14 tháng tù; Nguyễn Đức T từ 09 đến 12 tháng tù.

Bị cáo Phạm Văn L, Nguyễn Đức T có lời nói sau cùng: Bản thân bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đã thành khẩn khai báo, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định truy tố:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp.

[2]. Về tội danh:

Lời khai nhận tội của bị cáo Phạm Văn L, Nguyễn Đức T phù hợp với lời khai đại diện theo ủy quyền của bị hại, phù hợp và trùng khớp với bản kết luận định giá tài sản số 19/KL-HĐĐG, số 20/KL-HĐĐG ngày 27/02/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Xuyên Mộc và các chứng cứ khác, đủ cơ sở xác định: Phạm Văn L, Nguyễn Đức T là người khỏe mạnh, để có tiền tiêu xài, sử dụng ma túy, lợi dụng sơ hở của người quản lý tài sản đã lén lút chiếm đoạt tài sản như sau: Ngày 14/02/2023 Phạm Văn L đã rủ Nguyễn Đức T cùng nhau trộm cắp 08 dây đồng tiếp đất, trị giá 3.202.900 đồng (*Ba triệu hai trăm lẻ hai nghìn chín trăm đồng*) của 05 bình biến áp tại ấp 2, xã Bàu Lâm, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. Tiếp đến ngày 17/02/2023 Linh và Tín tiếp tục trộm cắp tại ấp 3, xã Bàu Lâm, huyện Xuyên Mộc được 03 dây đồng tiếp đất trị giá 1.910.500 đồng. (*Một triệu chín trăm mười nghìn năm trăm đồng*).

Trong hai lần trộm cắp nêu trên vào hai ngày khác nhau và không cùng địa điểm nên không thuộc trường hợp phạm tội liên tục, Linh và Tín chưa có tiền án, tiền sự về hành vi hoặc tội phạm xâm phạm quyền sở hữu nên lần trộm cắp ngày 14/02/2023, trị giá tài sản trên 2.000.000 đồng là đủ cấu thành tội Trộm cắp tài sản; lần trộm cắp ngày 17/2/2023 trị giá tài sản 1.910.500 đồng nên chưa đủ cấu thành tội phạm về tội Trộm cắp tài sản. Từ những cơ sở trên đủ yếu tố kết luận Phạm Văn L, Nguyễn Đức T phạm tội “trộm cắp tài sản”, quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[3]. *Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

- *Về thiệt hại do tội phạm gây ra:* Tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo chẳng những xâm hại tài sản của doanh nghiệp Nhà nước, mà còn ảnh hưởng hoạt động sản xuất, sinh hoạt của cộng đồng dân cư và trật tự an toàn xã hội tại địa phương.

- *Về tình tiết định khung hình phạt:* Không có.

- *Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Không có.

- *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Bị cáo Phạm Văn L, Nguyễn Đức T đều chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, tài sản chiếm đoạt giá trị không lớn nên áp dụng điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ phần nào hình phạt cho hai bị cáo.

Trong vụ án có hai người tham gia nhưng chưa có sự phân công vai trò chặt chẽ nên không có yếu tố tổ chức mà chỉ là đồng phạm giản đơn. Trong đó: Linh là người khởi xướng, xúi dục, chuẩn bị toàn bộ công cụ phương tiện phạm tội và cảnh giới cho Tín là người trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, hành vi của bị cáo nguy hiểm hơn nên mức án của Linh phải cao hơn Tín.

- *Về hình phạt bổ sung:* Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung. Căn cứ các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo Phạm Văn L, Nguyễn Đức T có nghề nghiệp nhưng thu nhập thấp, điều kiện kinh tế khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Linh, Tín.

[4]. *Về vật chứng, xử lý vật chứng:*

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuyên Mộc đã xử lý vật chứng của vụ án đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử xử lý lại phần vật chứng mà cơ quan điều tra đã xử lý.

Nhận thấy Phạm Văn L sử dụng các đồ vật sau đây làm công cụ gây án: 10 (Mười) Ty ốc bằng kim loại, dài 25,5cm; 02 (Hai) Ty ốc bằng kim loại, dài 20,5cm; 01 (Một) Ty ốc bằng kim loại, dài 35,5cm; 01 (Một) Kìm bằng kim loại, mũi nhọn, dài 17cm; 01 (Một) Kìm bo bằng kim loại, dài 16cm; 01 (Một) Kìm bo bằng kim

loại, dài 18cm; 01 (Một) Mỏ lết bằng kim loại, dài 25cm; 01 (Một) Kìm công lực bằng kim loại, dài 35cm; 01 (Một) Xà beng bằng kim loại dài 41cm, mũi xà beng bề vuông góc dài 7cm. Xét thấy các đồ vật này giá trị không đáng kể hoặc không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Phạm Văn L đã dùng điện thoại sau đây để liên lạc với Tín đi trộm cắp tài sản: 01 (Một) Điện thoại di động hiệu Vell-com, màu xanh, gắn sim số 0369338955 nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với chiếc xe mô tô biển số 60B5-780.50, nhãn hiệu Yamaha, loại: Exciter, màu đỏ đen, số khung: RLCHG0610HY478145, số máy: G3D4E499816 là tài sản riêng của Phạm Văn L dùng làm phương tiện đi trộm cắp tài sản nhưng giấy đăng ký xe Linh đã cầm cố cho người khác nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Tạm giữ của Nguyễn Đức T 01 (Một) Điện thoại di động, hiệu Nokia, màu đen, gắn sim số 094728095. Xét thấy điện thoại này là phương tiện Tín dùng liên lạc với Linh đi trộm cắp tài sản nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước;

Tạm giữ của Nguyễn Đức T số tiền 1.680.000 đồng (Một triệu sáu trăm tám mươi nghìn đồng). Trong đó 1.630.000 đồng là tiền bán tài sản do trộm cắp mà có và 50.000 đồng là tiền cá nhân của Tín, không liên quan đến vụ án. Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, xử lý số tiền 1.680.000đ như sau: buộc bị cáo Tín nộp 1.630.000đ để sung công quỹ Nhà nước; số tiền còn lại là tiền hợp pháp nên trả lại cho bị cáo 50.000đ.

Xét thấy sim điện thoại số 0369338955, số 094728095 không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[5].*Về vấn đề dân sự trong vụ án hình sự*: Bà Trịnh Thị D không yêu cầu Phạm Văn L, Nguyễn Đức T phải trả lại số tiền bà đã bỏ ra mua dây đồng. Đại diện Tổng Công ty Đ không yêu cầu các bị cáo bồi thường nên xem như phần trách nhiệm dân sự của vụ án đã giải quyết xong.

[6].*Về vấn đề khác*: Bà Trịnh Thị D khi mua dây đồng của Phạm Văn L, Nguyễn Đức T, không biết Linh và Tín trộm cắp mà có nên Viện kiểm sát không xem xét xử lý hình sự đối với bà Duy về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có là có căn cứ, d8ung1 pháp luật.

[7].*Vấn đề án phí, lệ phí Tòa án*: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn L, Nguyễn Đức T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt Phạm Văn L 12 (Mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị tạm giữ 18/02/2023.

3. Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h, i, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt Nguyễn Đức T 10 (Mười) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị tạm giữ 18/02/2023.

4. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy: 10 (Mười) Ty ốc bằng kim loại, dài 25,5cm; 02 (Hai) Ty ốc bằng kim loại, dài 20,5cm; 01 (Một) Ty ốc bằng kim loại, dài 35,5cm; 01 (Một) Kim bằng kim loại, mũi nhọn, dài 17cm; 01 (Một) Kim bo bằng kim loại, dài 16cm; 01 (Một) Kim bo bằng kim loại, dài 18cm; 01 (Một) Mỏ lết bằng kim loại, dài 25cm; 01 (Một) Kim cộng lực bằng kim loại, dài 35cm; 01 (Một) Xà beng bằng kim loại dài 41cm, mũi xà beng bẻ vuông góc dài 7cm; sim số 0369338955, sim số 094728095.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước:

+ 01 (Một) Điện thoại di động hiệu Vell-com, màu xanh;

+ 01 (Một) chiếc xe mô tô biển số 60B5-780.50, nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, màu đỏ đen, số khung: RLCHG0610HY478145, số máy: G3D4E499816;

+ 01 (Một) Điện thoại di động, hiệu Nokia, màu đen.

- Số tiền 1.680.000 đồng (Một triệu sáu trăm tám mươi nghìn đồng) thu giữ của Nguyễn Đức T được xử lý như sau: Sung công quỹ Nhà nước số tiền 1.630.000đ (Một triệu sáu trăm ba mươi nghìn đồng); trả lại cho Nguyễn Đức T số tiền 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng).

(Các tài sản, đồ vật trên đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu theo biên bản giao nhận vật chứng số 63/BB ngày 27/6/2023 giữa Công an huyện Xuyên Mộc và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuyên Mộc).

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; các bị cáo Phạm Văn L, Nguyễn Đức T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo Bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu xét xử phúc thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Bản án được giao hoặc niêm yết.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9

Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Xuyên Mộc;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Xuyên Mộc;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuyên Mộc;
- Công an tỉnh BR-VT (PC10 và PV 06);
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký và đã đóng dấu)

Phạm Minh Sơn